

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **6124**/STNMT-PC
V/v triển khai Quyết định số 705/QĐ-
BTNMT ngày 04/4/2017

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2017

UBND Q. PHÚ NHUẬN	
ĐẾN	Số: 13408
	Ngày: 28/6/2017
	Chuyển:
	Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

- Phòng, Ban đơn vị thuộc Sở;
- Ủy ban nhân dân 24 quận – huyện

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị:

1. Thủ trưởng các Phòng, Ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ, rà soát đề xuất nội dung phân cấp quản lý nhà nước trong kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 theo Quyết định số 705/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

2. Ủy ban nhân dân quận, huyện chỉ đạo phòng Tài nguyên và môi trường rà soát, căn cứ chức năng nhiệm vụ, kiến nghị phân cấp quản lý nhà nước (nếu có) trong kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 theo Quyết định số 705/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Trong quá trình triển khai thực hiện trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

(đính kèm Quyết định số 705/QĐ-BTNMT ngày 04/4/2017)

Nơi nhận:

- Như trên;
 - UBND Thành phố (b/c);
 - Lưu: VT/PC
- (ĐT Nguyệt)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Toàn Thắng

Số: 705 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

SỐ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 18809

ĐẾN Ngày: 29-05-2017

Chuyển: ~~Chánh~~**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

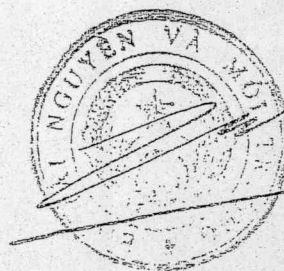
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Công thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.G110.

(Chữ ký)

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Hà

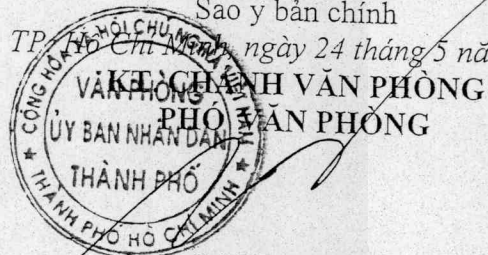
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TP

Số: 167/SY-ĐT

Nơi nhận:

- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: CVP, PVP/ĐT;
- Phòng ĐT;
- Lưu: VT, (ĐT/LT) D. 7.

Sao y bản chính
TP. Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2017



Lê Văn Thanh

KẾ HOẠCH**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016
của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và
Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*(Kèm theo Quyết định số 705 /QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên cơ sở phân cấp hợp lý, rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
2. Phát huy tính chủ động, trách nhiệm, tinh thần sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương, bảo đảm nguyên tắc quản lý tập trung, thống nhất và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

II. NGUYÊN TẮC PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Bảo đảm thống nhất quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng thời phát huy tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường;
2. Phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường giữa Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục và các Cục quản lý chuyên ngành với chính quyền địa phương bảo đảm tăng tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình;
3. Phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng giai đoạn, đặc thù của ngành, lĩnh vực, điều kiện và khả năng phát triển của từng khu vực, vùng lãnh thổ, loại hình đô thị, nông thôn; phù hợp khả năng quản lý, điều hành của từng cấp và điều kiện, khả năng cân đối các nguồn lực cần thiết để thực hiện; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý các ngành, lĩnh vực;
4. Tăng cường trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra của

Bộ với chính quyền địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật để xử lý nghiêm minh; chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; đồng thời phát huy dân chủ, rộng rãi để nhân dân tham gia quản lý nhà nước.

III. NỘI DUNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Lĩnh vực đất đai

a) Đánh giá việc thực hiện thẩm quyền quản lý nhà nước về đất đai theo quy định của pháp luật hiện hành gắn với việc sơ kết Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI, đánh giá 03 năm tổ chức thi hành Luật đất đai năm 2013.

- Phân cấp quản lý Nhà nước giữa Trung ương và địa phương trong lĩnh vực quản lý đất đai về thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu về đất đai như sau:

+ Quốc hội ban hành luật, nghị quyết về đất đai; quyết định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp quốc gia; thực hiện quyền giám sát tối cao đối với việc quản lý và sử dụng đất đai trong phạm vi cả nước.

+ Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện quyền thông qua quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương mình trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông qua bảng giá đất, việc thu hồi đất thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng của địa phương theo thẩm quyền quy định tại Luật đất đai; giám sát việc thi hành pháp luật về đất đai tại địa phương.

- Phân cấp thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về đất đai giữa Trung ương và địa phương, gồm các nội dung:

+ Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai.

+ Xác định địa giới hành chính, lập và quản lý hồ sơ địa giới hành chính, lập bản đồ hành chính;

+ Điều tra, đánh giá tài nguyên đất; điều tra xây dựng giá đất;

+ Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: tập trung ở công việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt, thực hiện quy hoạch sử dụng đất đai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất đai;

+ Giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất;

+ Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất;

+ Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

+ Tài chính về đất đai và giá đất;

+ Quản lý, giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

+ Thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai.

+ Giải quyết tranh chấp về đất đai; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý và sử dụng đất đai.

- Đánh giá việc thực hiện các quy định phân cấp thực hiện và năng lực thực thi của các cơ quan Trung ương và địa phương; tác động của việc phân cấp quản lý nhà nước hiện nay đến hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý, sử dụng đất.

b) Nghiên cứu và đề xuất hoàn thiện cơ chế phân cấp, tăng cường sự theo dõi, đánh giá, giám sát của các cơ quan Trung ương trong thực hiện thẩm quyền đã được phân cấp trong quá trình đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật đất đai tập trung vào các vấn đề:

- Đề xuất hoàn thiện các quy định của pháp luật về đất đai nhằm tăng cường hơn vai trò của Trung ương trong việc quyết sách các chủ trương phát triển quan trọng của đất nước, đồng thời có cơ chế giám sát và quản lý việc thực hiện các thẩm quyền của chính quyền địa phương.

- Thực hiện rà soát, chuẩn hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai để công bố, công khai theo quy định.

- Tổ chức giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định liên quan đến phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai để đảm bảo quyền quản lý thống nhất của Trung ương và phát huy quyền chủ động của địa phương.

2. Lĩnh vực tài nguyên nước

a) Đánh giá việc thực hiện thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành, gồm:

- Tổ chức xây dựng kế hoạch, thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước trên địa bàn;

- Tổ chức lập quy hoạch tài nguyên nước của tỉnh;

- Lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

- Xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trong địa phương;

- Tổ chức thực hiện điều hòa, phân phối tài nguyên nước, ban hành theo thẩm quyền quy trình vận hành hồ chứa;

- Công bố danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trong địa phương;

- Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm khai thác cát, sỏi, các khoáng sản khác đối với dòng sông, đoạn sông bị sạt, lở hoặc có nguy cơ bị sạt, lở nằm trên địa bàn...

- Cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước, cho phép chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước theo thẩm quyền; hướng dẫn việc đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho địa phương.

- Lập hành lang bảo vệ và phân cấp trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Đánh giá việc phân cấp thẩm quyền với năng lực thực thi của địa phương.

b) Đề xuất nội dung nhằm tăng cường năng lực quản lý nhà nước về tài nguyên nước cho các địa phương và năng lực kiểm tra giám sát của các cơ quan Trung ương nhằm nâng cao tính chủ động cho chính quyền địa phương trong quản lý, sử dụng các nguồn lực ở địa phương đồng thời đảm bảo sự quản lý thống nhất của Trung ương đối với tài nguyên nước.

3. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản

a) Đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về phân cấp quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương được quy định tại Luật khoáng sản, Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 26/11/2016 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoáng sản và Nghị định 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Về phân công, phân cấp quản lý về quy hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về địa chất và khoáng sản sau khi cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt; xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược khoáng sản; quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trong phạm vi cả nước; tham gia ý kiến về quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản do các Bộ, ngành, địa phương xây dựng; khoanh định, công bố khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ, khu vực có khoáng sản độc hại; khoanh định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tổng hợp, kiểm tra việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của các địa phương.

- Về phân cấp quản lý về cấp Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản; gia hạn, thu hồi, chấp thuận trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản; cho phép chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, quyền khai thác khoáng sản; chấp thuận trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; phê duyệt đề án đóng cửa mỏ, quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định của pháp luật; cấp, thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu và nhập khẩu là khoáng sản theo quy định của pháp luật; kiểm tra việc tuân thủ nội dung Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản; kiểm soát hoạt động khoáng sản, hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trên phạm vi cả nước; theo dõi, kiểm tra việc tuân thủ chính sách phát triển bền vững đối với điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, hoạt động khoáng sản, chính sách bảo vệ quyền lợi của địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác.

- Đánh giá tác động của việc phân cấp, năng lực thực thi thẩm quyền được phân cấp ở Trung ương và địa phương.

b) Nghiên cứu, xem xét hoàn thiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa Trung ương và địa phương về một số nội dung:

- Tiếp tục thực hiện phân cấp trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản giữa Trung ương và địa phương theo quy định của Luật khoáng sản năm 2010 và các văn bản hướng dẫn nội dung của Luật khoáng sản năm 2010.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc phân cấp cho địa phương trong việc khoan định phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; khu vực không đầu giá quyền khai thác khoáng sản; quy hoạch khoáng sản; công tác cấp phép hoạt động khoáng sản...

- Cần phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của các bên liên quan đến hoạt động khoáng sản; nâng cao năng lực quản lý cho địa phương trong việc cấp phép, quản lý, giám sát hoạt động khoáng sản trên địa bàn nhất là vai trò rất quan trọng của các Chi cục Môi trường tại địa phương.

4. Lĩnh vực môi trường

a) Rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy định về phân cấp thẩm quyền theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về đa dạng sinh học; xác định những chồng chéo, bất cập và “khoảng trống” trong việc phân công quản lý nhà nước về môi trường; việc phân cấp quản lý nhà nước giữa 03 cấp địa phương (tỉnh, huyện, xã); việc phân công giữa các cơ quan chuyên môn có liên quan (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Ban quản lý khu công nghiệp,...).

b) Đánh giá năng lực thực thi theo thẩm quyền đã được phân cấp theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường và pháp luật về đa dạng sinh học.

c) Nghiên cứu, hoàn thiện nội dung phân cấp quản lý nhà nước về môi trường trong thời gian tới về các vấn đề:

- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 nhằm quy định một cách cụ thể hơn các nội dung điều chỉnh của Luật; bổ sung các nội dung điều chỉnh mới phù hợp với điều kiện thực tiễn, xác định rõ trách nhiệm của các Bộ, ngành và địa phương trong việc tổ chức thực hiện Luật theo hướng tăng cường trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng như Sở Tài nguyên và Môi trường của các địa phương, đảm bảo tính thống nhất đối với công tác quản lý môi trường, khắc phục tình trạng thực hiện các tác nghiệp quản lý môi trường tại nhiều đầu mối, hạn chế việc phân tán chức năng quản lý nhà nước về môi trường theo các ngành quản lý kinh tế - xã hội như hiện nay.

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan bảo vệ môi trường cấp tỉnh, huyện, phường/xã; bổ sung chức năng thanh tra môi trường cho Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường từ Trung ương đến địa phương, trong đó Bộ Tài nguyên và Môi trường tập trung kiểm tra, thanh tra các đối tượng do Bộ phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, các đối tượng có loại hình nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao (Sản xuất thép, Sản xuất giấy từ giấy, Nhiệt điện, Sản xuất xi măng, Nhuộm, Thuộc da, Hóa chất, Xi mạ, chế biến cao su, Xử lý và tái chế chất thải, sản xuất tinh bột,...) và các đối tượng có lưu lượng xả nước thải từ

200m³/ngày.đêm trở lên. Các đối tượng còn lại do Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi cục Bảo vệ môi trường các tỉnh/ thành phố tiến hành thanh tra theo kế hoạch có xin ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định của Luật Thanh tra, Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ nhằm tránh chồng chéo trong quá trình thực hiện và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Doanh nghiệp.

- Quy định rõ hơn về cơ cấu tổ chức và cụ thể số lượng biên chế của các Chi cục Bảo vệ môi trường để các địa phương thuận lợi trong việc áp dụng, đảm bảo tính thống nhất trên phạm vi toàn quốc.

- Tăng cường đội ngũ thanh tra viên chuyên ngành môi trường thuộc Thanh tra Sở; cho phép các Sở Tài nguyên và Môi trường chủ động xây dựng kế hoạch biên chế của các cơ quan quản lý môi trường tại địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, quyết định; cho phép Ủy ban nhân dân cấp xã/phường có cán bộ chuyên trách về môi trường ...

- Hướng dẫn cụ thể để xác định rõ chức năng nhiệm vụ của các Chi cục: Chi cục Biển và Hải đảo, Chi cục Quản lý đất đai, Chi cục Bảo vệ môi trường.

- Quy định rõ ràng về tổ chức bộ máy của các Chi cục Bảo vệ môi trường; Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thuộc các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương trên cả nước. Về biên chế, căn cứ vào dân số, diện tích và số lượng các vấn đề môi trường để có quy định khoảng biên chế ngành môi trường cho mỗi tỉnh.

5. Lĩnh vực khí tượng thủy văn

Tổ chức tốt việc thực hiện thẩm quyền theo quy định của Luật khí tượng thủy văn có hiệu lực thi hành và các văn bản hướng dẫn thi hành; bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất và thông suốt, đồng thời phát huy tính năng động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, từ đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

6. Lĩnh vực biến đổi khí hậu

Do đây là lĩnh vực mới nên việc phân cấp cho địa phương chưa có các văn bản quy định cụ thể. Hiện nay, địa phương đang được giao thực hiện các nhiệm vụ sau: xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của địa phương; hướng dẫn thực hiện; tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi của Sở Tài nguyên và Môi trường trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch quốc gia về biến đổi khí hậu, các đề án, dự án, chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức kiểm tra thực hiện các mục tiêu trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án biến đổi khí hậu trên địa bàn quản lý; theo dõi, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với điều kiện tự nhiên, con người và phát triển kinh tế - xã hội để đề xuất các biện pháp ứng phó; hướng dẫn thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính phù hợp với các điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về kiểm kê và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

7. Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý

a) Đánh giá việc thực hiện phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ giữa Trung ương và địa phương được thực hiện theo quy định pháp luật về đo đạc bản đồ hiện hành.

b) Hoàn thiện các quy định về phân cấp đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý trong sửa đổi Luật đo đạc và bản đồ và các văn bản hướng dẫn thi hành; kiện toàn, nâng cao năng lực cho tổ chức làm công tác quản lý nhà nước về đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý.

8. Lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo

Tổ chức thực thi các nội dung đã được phân cấp trong lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển đã được quy định trong Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và các Nghị định hướng dẫn thi hành mới được ban hành, phù hợp với thực tiễn quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo hiện nay. Vì vậy, trong kế hoạch tổ chức thực hiện tốt các quy định về phân cấp của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Trong quá trình thực thi, nếu có bất cập thì đề xuất sửa đổi bổ sung.

9. Lĩnh vực viễn thám

Đánh giá năng lực thực thi thẩm quyền theo phân cấp trong lĩnh vực viễn thám của Trung ương và địa phương về các nội dung: quản lý, lưu trữ, bổ sung, cập nhật, công bố dữ liệu viễn thám và xây dựng cơ sở dữ liệu viễn thám của địa phương để cung cấp cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về viễn thám; phát triển ứng dụng viễn thám trong quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế xã hội; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về viễn thám; phối hợp trong thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm pháp luật về viễn thám.

Đề xuất tăng cường năng lực quản lý nhà nước về viễn thám tại Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật để triển khai phân cấp theo các lĩnh vực tại Phụ lục kèm theo.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật về tài nguyên và môi trường, cụ thể như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để thực hiện phân cấp (theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

b) Rà soát chức năng, nhiệm vụ hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường từ Trung ương đến địa phương, loại bỏ chồng chéo về

chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, phù hợp với nội dung đã phân cấp.

c) Giảm hợp lý các loại giấy phép, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hoạt động cấp phép; rà soát, cắt giảm mạnh các thủ tục hành chính và chỉnh sửa quy trình giải quyết công việc với người dân, với doanh nghiệp còn chưa phù hợp.

d) Ban hành các tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức thay cho việc cấp phép (hoặc xin phép và cho phép) trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường. Hạn chế quản lý nhà nước bằng hình thức ban hành văn bản chấp thuận hoặc cho ý kiến đối với những vấn đề đã được quy định bằng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và đã được phân cấp quản lý. Chỉ thực hiện thẩm tra, thẩm định để kiểm soát, bảo đảm tính thống nhất về chất lượng, hiệu quả trong quản lý và tránh thất thoát lãng phí.

đ) Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng thời hạn trong hoạt động công vụ; đặc biệt đối với các quy trình thủ tục phục vụ, giải quyết các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

e) Quy định trách nhiệm và hình thức báo cáo, giải trình, xử lý các vi phạm theo chức năng, thẩm quyền, trách nhiệm được phân cấp.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ, hoạt động quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ công.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, giám sát và thực hiện sự điều phối cần thiết của Bộ Tài nguyên và Môi trường với các địa phương sau phân cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về phân cấp quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý của đơn vị. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện kế hoạch triển khai về phân cấp quản lý nhà nước đối với ngành tài nguyên và môi trường, gửi Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính tại đơn vị theo Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính đã được Bộ phê duyệt.

c) Đối với các văn bản quy phạm pháp luật cần ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung theo Kế hoạch này, các đơn vị có văn bản đăng ký chính thức vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ và báo cáo định kỳ gửi về Vụ Pháp chế theo quy định.

d) Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, thủ trưởng các đơn vị báo cáo Bộ trưởng (thông qua Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, quyết định.

2. Vụ Pháp chế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo Kế hoạch này.

3. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm

a) Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả, chất lượng công chức, nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

b) Thẩm định Bản mô tả vị trí việc làm và Khung năng lực của các vị trí việc làm của các đơn vị trực thuộc Bộ theo quy định của pháp luật; hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bố trí cán bộ...theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

c) Giúp Bộ trưởng theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện phân cấp của các đơn vị thuộc Bộ. Trong quá trình tổ chức thực hiện chủ động báo cáo, kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả; đề xuất với Lãnh đạo Bộ xử lý các vấn đề phát sinh, khen thưởng những đơn vị, cá nhân có thành tích và phê bình, kỷ luật những đơn vị, cá nhân thực hiện không nghiêm túc việc phân cấp.

d) Trước ngày 31 tháng 12 hằng năm, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng báo cáo, đánh giá việc thực hiện các nội dung đã thực hiện phân cấp quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi Bộ Nội vụ.

4. Các Báo, Tạp chí thuộc Bộ có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền kịp thời các hoạt động của Bộ, ngành về việc triển khai, thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP của Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà

**PHỤ LỤC: Đề xuất các văn bản quy phạm pháp luật cần ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung
thuộc ngành tài nguyên và môi trường để triển khai thực hiện
Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ**

(Kèm theo Quyết định số ~~705~~ /QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên văn bản	Tổ chức thực hiện		Cấp ban hành/sửa đổi, bổ sung	Thời gian trình ban hành/sửa đổi, bổ sung
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
I	Lĩnh vực đất đai				
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 21/2014/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý đất đai trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tổng cục Quản lý đất đai	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Thủ tướng Chính phủ	2017
2	Sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai năm 2013	Tổng cục Quản lý đất đai	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Quốc hội	2018
II	Lĩnh vực tài nguyên nước				
1	Nghị định quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	Cục Quản lý tài nguyên nước	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Chính phủ	2017
2	Thông tư quy định về bảo vệ lòng, bờ, bãi sông	Cục Quản lý tài nguyên nước	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	2017
3	Thông tư quy định về giám sát tài nguyên nước	Cục Quản lý	Vụ Pháp chế,	Bộ Trưởng	2017

		tài nguyên nước	Các đơn vị có liên quan	Bộ Tài nguyên và Môi trường	
4	Thông tư hướng dẫn xác định và công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu hồ chứa	Cục Quản lý tài nguyên nước	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	2017
5	Thông tư quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng	Cục Quản lý tài nguyên nước	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	2017
6	Thông tư quy định về bảo vệ nước dưới đất	Cục Quản lý tài nguyên nước	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	2017
III	Lĩnh vực địa chất và khoáng sản				
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 16/2014/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Thủ tướng Chính phủ	2017
IV	Lĩnh vực môi trường				
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 25/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tổng cục Môi trường	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Thủ tướng Chính phủ	2017
2	Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2014	Tổng cục Môi trường	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Chính phủ	2017

3	Thông tư quy định về đăng ký, kiểm kê khí thải công nghiệp	Tổng cục Môi trường	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	2017
4	Thông tư quy định danh mục sản phẩm ưu đãi về thuế xuất khẩu, nhập khẩu; danh mục đối tượng và trách nhiệm mua bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại về môi trường	Tổng cục Môi trường	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	2017
5	Thông tư sửa đổi Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường	Tổng cục Môi trường	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	2017
V	Lĩnh vực đo đạc và bản đồ				
1	Luật Đo đạc và Bản đồ	Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam	Vụ Pháp chế Các đơn vị có liên quan	Quốc hội	2017
2	Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ	Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Chính phủ	2018
3	Thông tư quy định kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu địa giới hành chính	Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam	Vụ Pháp chế	Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	2017

VI	Lĩnh vực viễn thám				
1	Nghị định quản lý hoạt động viễn thám	Cục thám gia	Viễn Quốc	Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam Vụ Pháp chế Các đơn vị có liên quan	Chính phủ 2018
VII	Lĩnh vực biển và hải đảo				
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 43/2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tổng Biển đảo	cục và Việt Nam	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Thủ tướng Chính phủ 2017
2	Quyết định Quy chế quản lý các dự án điều tra cơ bản biển và hải đảo nhằm phân cấp rõ vai trò quản lý và thực hiện các dự án điều tra cơ bản biển và hải đảo của Bộ Tài nguyên và Môi trường với các địa phương theo quy định pháp luật	Tổng Biển đảo	cục và Việt Nam	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Thủ tướng Chính phủ 2018
3	Nghị định sửa đổi Nghị định 51/2014/NĐ-CP theo hướng mở rộng phạm vi thẩm quyền giao khu vực biển của địa phương đến hết vùng biển ven bờ./.	Tổng Biển đảo	cục và Việt Nam	Vụ Pháp chế, Các đơn vị có liên quan	Chính phủ 2018